

Bản án số: 98/2026/HS-ST

Ngày: 29-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Cận

Ông Cao Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10
- Ninh Bình

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình tham gia phiên
tòa:* Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Tuấn N; sinh ngày 22-8-2002 tại xã G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị S; có vợ là Nguyễn Thị T1 và 01 con; tiền án; tiền sự: Không; hiện bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1968; nơi cư trú: trú tại xóm A, xã G, tỉnh Ninh Bình; “vắng mặt”.

2. Nguyễn Thị T1, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn T, xã G, tỉnh Ninh Bình; “vắng mặt”.

- Người làm chứng: Ông Vũ Văn T; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút 29-10-2025, **Vũ Tuấn N** (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 chở theo vợ là chị **Nguyễn Thị T1** và con gái **Vũ Trúc Kiều A** lưu thông trên đường bộ ven biển theo hướng từ **xã G** đi **xã G**. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường ven biển (đường ưu tiên) với đường dong vào **khu dân cư X, xã G** (đường không ưu tiên) mặc dù gặp biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên cấm trên lề đường bên phải theo chiều đi, nhưng **Vũ Tuấn N** không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn, dẫn đến lớp bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 do **N** điều khiển va chạm với phần yếm xe, lốc máy bên tay ga (bên phải) xe mô tô biển kiểm soát 18S8-2489 do ông **Nguyễn Văn V** điều khiển đi ngược chiều đang chuyển hướng từ đường bộ ven biển vào đường dong để đi vào khu dân cư **xóm A, xã G** khiến người và các phương tiện đổ ra đường.

Hậu quả ông **Nguyễn Văn V**, **Vũ Tuấn N** và chị **Nguyễn Thị T1** đều bị chấn thương; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Ngày 31-12-2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh N** đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của **Vũ Tuấn N**, ông **Nguyễn Văn V** và chị **Nguyễn Thị T1**.

Bản Kết luận giám định số 438/KLTTCT-TTPY ngày 07 tháng 01 năm 2026 của **Trung tâm Pháp y tỉnh N** kết luận: *Tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn V tại thời điểm giám định là: 79% (Bảy mươi chín phần trăm), cơ chế hình thành thương tích: do vật tày trực tiếp gây nên; một số tổn thương đã khỏi; không xếp tỷ lệ (Do không có trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT).*

Bản Kết luận giám định số 436/KLTTCT-TTPY ngày 12 tháng 01 năm 2026 của **Trung tâm pháp y tỉnh N** kết luận: *Tổn thương cơ thể của anh Vũ Tuấn N tại thời điểm giám định là: 15% (Mười lăm phần trăm), cơ chế hình thành thương tích: do vật tày trực tiếp gây nên; một số tổn thương đã khỏi; không xếp tỷ lệ (Do không có trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT).*

Bản Kết luận giám định số 437/KLTTCT-TTPY ngày 09 tháng 01 năm 2026 của **Trung tâm pháp y tỉnh N** kết luận: *Tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị T1 tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư; cơ chế hình thành thương tích: do vật tày trực tiếp gây nên.*

Ngày 04-12-2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tốc độ của xe mô tô BKS 18G1 - 589.92 và xe mô tô BKS 18S8 - 2489 ngay trước khi xảy ra va chạm và vị trí va chạm trên 02 xe mô tô trên và tại hiện trường.

Tại Bản Kết luận giám định số: 2337/KL-KTHS ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- Xe mô tô biển số 18G1-589.92 va chạm với xe mô tô biển số 18S8-2489; vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là lớp bánh trước xe mô tô biển số 18G1-589.92 với yếm xe, ốc máy bên tay ga (bên phải) xe mô tô biển số 18S8-2489.

- Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe mô tô biển số 18G1-589.92 với xe mô tô biển số 18S8-2489 tại phía trước điểm đầu vết cày đánh số 1 (vị trí cách mép đường bên phải theo hướng từ xã G đi xã G là 2,4m), thuộc phần đường bên phải theo chiều từ xã G đi xã G.

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 18G1-589.92 và xe mô tô biển số 18S8-2489 ngay trước khi xảy ra va chạm.

Ngày 05-12-2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với 02 xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 và 18S8-2489.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng xã G, tỉnh Ninh Bình kết luận:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu xanh, biển số 18G1-589.92, số khung RLHJA393XPY046818, số máy JA70W0062917, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy; tại thời điểm xảy ra vụ việc, giá trị bị thiệt hại của xe là 941.500 đồng (Chín trăm bốn mươi một nghìn năm trăm đồng).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel, loại VA6, sơn màu vàng, biển số 18S8-2489, số khung RLGXB10AD4D001174, số máy VMVX1CD001174, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy. Tại thời điểm xảy ra vụ việc giá trị bị thiệt hại của xe là 252.250 đồng (Hai trăm năm mươi hai nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở ngay sau khi xảy ra tai nạn xác định: Hô 19 giờ 15 phút ngày 29-10-2025, nồng độ cồn trong khí thở của Vũ Tuấn N tại thời điểm kiểm tra là 0.000mg/L. Dữ liệu nồng độ cồn của ông Nguyễn Văn V trong hồ sơ bệnh án tại V vào hô 22 giờ 25 phút ngày 29/10/2025 lượng E (M) là 56.603 mmol/l.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 12-6-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo **Vũ Tuấn N** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi, thừa nhận tính đúng đắn khách quan của các tài liệu có trong vụ án, nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng theo Cáo trạng đã truy tố..

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo **Vũ Tuấn N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo **Vũ Tuấn N** từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì, tỏ rõ sự ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm, vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác; kết hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút 29/10/2025, **Vũ Tuấn N** (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 chở vợ là chị **Nguyễn Thị T1** và con gái lưu thông trên đường bộ ven biển theo hướng từ **xã G đi xã G**. Khi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường bộ ven biển với đường đông vào **khu dân cư X, xã G**, mặc dù gặp biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên cấm trên lề đường bên phải theo chiều đi, nhưng **Vũ Tuấn N** không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát

18S8-2489 do ông Nguyễn Văn V điều khiển đi ngược chiều đang chuyển hướng vào đường đông để đi vào khu dân cư xóm A, xã G. Hậu quả: Ông V bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 79%, chị T1 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

[3] Hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 tham gia giao thông đường bộ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi gặp biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên (thuộc nhóm biển báo nguy hiểm) của Vũ Tuấn N đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định về *Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe*: “3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:...b. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường” dẫn đến hậu quả gây thương tích cho 02 người trở với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 90% . Vì vậy, Vũ Tuấn N đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Ninh Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã tích cực bồi thường cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của ông Nguyễn Văn V. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về việc quyết định hình phạt: Hành vi của Vũ Tuấn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại về sức khỏe cho người khác. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo; quyết định này hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và cũng như phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với ông Nguyễn Văn V (có giấy phép lái xe theo quy định) điều

xe mô tô biển kiểm soát 18S8-2489 tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ Ethanol trong máu là 56,603 mmol/l lưu thông trên đường bộ ven biển theo hướng từ **xã G đi xã G** (ngược chiều với xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92 do **Vũ Tuấn N** điều khiển), khi đến ngã tư giao nhau giữa đường bộ ven biển với đường đông đi vào **khu dân cư X, xã G**, ông **V** điều khiển xe mô tô rẽ trái nhưng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 18G1 - 589.92 do **Vũ Tuấn N** điều khiển chở chị **Nguyễn Thị T1** và cháu **Vũ Trúc Kiều A** ngồi sau. Hậu quả: Chị **Nguyễn Thị T1** bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% , **Vũ Tuấn N** bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%; tổng tỷ lệ thương tích của hai người là 26%. Hành vi nêu trên của ông **Nguyễn Văn V** đã vi phạm quy định của Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 tại khoản 2 Điều 9 về *Các hành vi bị nghiêm cấm* “2. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn” và khoản 3 Điều 15 về *Chuyển hướng xe* “3. Khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều và chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác” tuy nhiên không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với ông **Nguyễn Văn V** là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 18G1-589.92, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông **Vũ Văn T** (là bố đẻ của **Vũ Tuấn N**), đăng ký xe mang tên ông **Vũ Văn T** phù hợp với kết quả tra cứu nguồn gốc phương tiện, xe không nằm trong hệ thống dữ liệu xe vật chứng nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông **T** là phù hợp

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 18S8-2489 và Giấy phép lái xe mang tên ông **Nguyễn Văn V**: quá trình điều tra xác định, đăng ký xe mang tên ông **Bùi Đức D**. Tháng 5/2025, ông **D** đã bán chiếc xe trên cho ông **Nguyễn Văn V** với giá 5.000.000 đồng; hai bên tự nguyện mua bán, không lập hợp đồng, chưa sang tên đổi chủ. Kết quả tra cứu hệ thống dữ liệu xe vật chứng, chiếc xe trên không nằm trong hệ thống dữ liệu xe vật chứng nên xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của ông **Nguyễn Văn V**. Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho ông **V** là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, **Vũ Tuấn N** đã tích cực đến hỏi thăm và tự nguyện bồi thường cho ông **Nguyễn Văn V** số tiền 2.000.000 đồng. Ông **V** đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu hay khiếu nại gì. Đối với chị **Nguyễn Thị T1**, bị cáo cũng đã tự nguyện chăm sóc, cùng

chị **T1** điều trị thương tích và khắc phục hậu quả do vụ tai nạn gây ra. Do các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo **Vũ Tuấn N** bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 260; các điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Vũ Tuấn N** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo **Vũ Tuấn N** 01 năm 03 tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao **Vũ Tuấn N** cho Ủy ban nhân dân xã **G**, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc: Bị cáo **Vũ Tuấn N** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố: bị cáo **Vũ Tuấn N** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 10- Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Giao Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Trần Thị Thu Hiền

